

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2017 CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Thông báo số: 296 /TB-SNV ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn)

Số BD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	Hộ khẩu thường trú (nơi ở hiện nay)	Trình độ chuyên môn				Chứng chỉ (hoặc văn bằng 2)		Kết quả xét tuyển				Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Kết quả tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Điểm TB chung học tập (tính theo hệ 4)	Điểm HT đồng thời là Điểm TN quy đổi theo thang điểm 100, nhân hệ số 2	Điểm phỏng vấn (Đã được nhân hệ số 2)	Tổng điểm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	$17=15+16$ 6	18
Chi cục Văn thư - Lưu trữ																	
1	Hoàng Thị Lan		24/11/1995	Nùng	Xã Chiến Thắng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Xã Chiến Thắng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Đại học	Lưu trữ học	Chính quy	Giỏi	Anh B1	B	3,34	167,0	103,0	270,0	
2	Hà Minh Thân	11/1/1981		Tày	Phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn	Phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn	Đại học	Lưu trữ học và Quản trị VP	Vừa học vừa làm	Khá	Anh B	B	2,93	146,5	134,0	280,5	
3	Lê Thị Minh Thành		29/10/1981	Kinh	P. Hàng Kênh, Quận Lê Chân, TP Hải phòng	Phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn	Đại học	Lưu trữ học và Quản trị VP	Vừa học vừa làm	Khá	Anh B	B	2,70	135,0	147,0	282,0	Dự kiến trúng tuyển
4	Hoàng Thu Thùy		3/1/1984	Nùng	Xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn	Phường Hoàng Văn Thụ, TP Lạng Sơn	Đại học	Lưu trữ học và Quản trị VP	Vừa học vừa làm	Khá	Anh B	B	2,91	145,5	160,0	305,5	Dự kiến trúng tuyển

Danh sách này ấn định: 04 người

Ghi chú: Tại cột 14: Là điểm tính theo hệ 4, lấy theo kết quả bảng điểm học tập của Trường ĐH cấp

Tại cột 15: Thực hiện theo Khoản 3 Điều 12 của NĐ 29/2012/NĐ-CP. Điểm đã được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ hệ số 2. Cụ thể: ((Điểm HT, điểm TN : 4) x 100) x 2

Tại cột 16: Thực hiện theo Khoản 4 Điều 12 của NĐ 29/2012/NĐ-CP

Tại cột 17: Thực hiện theo Khoản 5 Điều 12 của NĐ 29/2012/NĐ-CP